CTCP 382 Đông Anh (UPCOM: DAC)

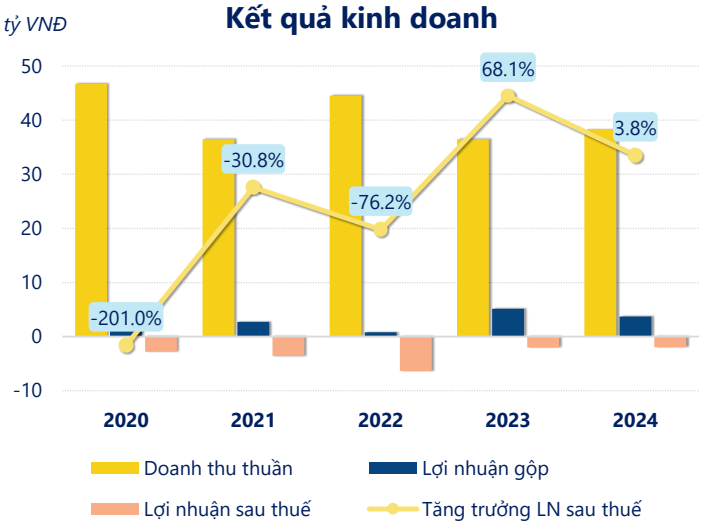
FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	4,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-	-

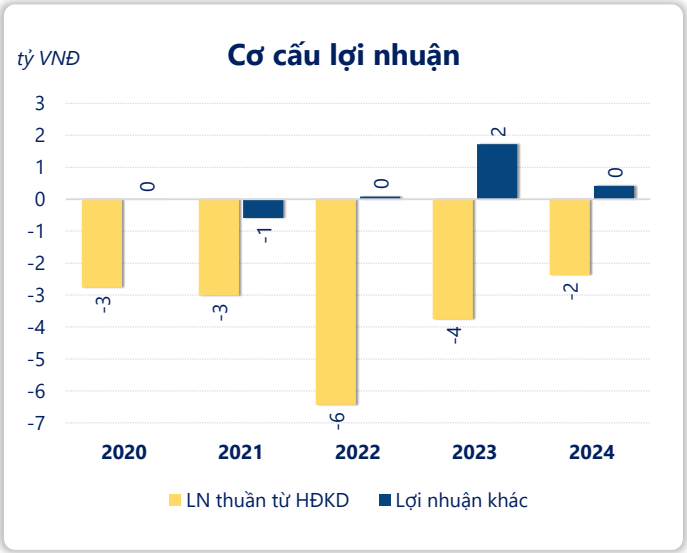
	2024	YoY
DT thuần	38.2 tỷ VNĐ	▲ 1.70 ▲ 4.8%
LN gộp	3.69 tỷ VNĐ	▼ 1.45 ▼ 28.1%
LN thuần	-2.37 tỷ VNĐ	▲ 1.38 ▲ 36.7%
LN sau thuế	-1.95 tỷ VNĐ	▲ 0.08 ▲ 3.8%
ROE	40.7%	+/- YoY ▼ 31.7%
ROA	-14.2%	+/- YoY ▼ 2.6%

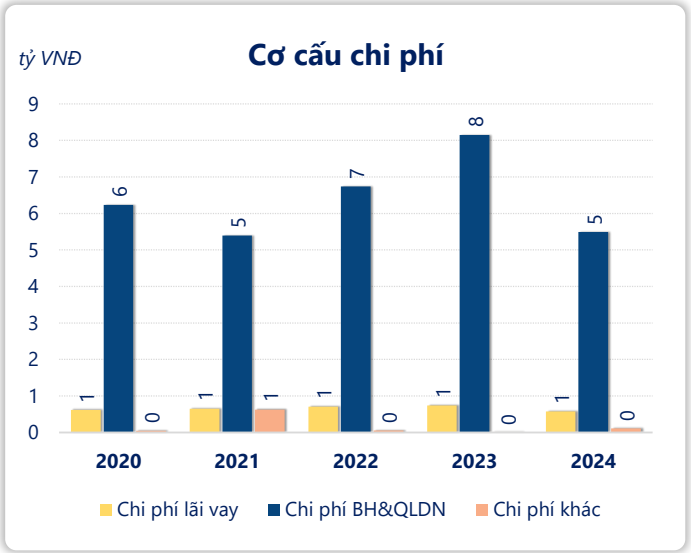




Năm **2024**, **DAC** ghi nhận doanh thu thuần **38.22** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **-1.95** tỷ đồng, lần lượt **tăng 4.82%** và **tăng 3.82%** so với năm trước.

Doanh thu có sự tăng trưởng nhưng không đủ bù đắp các chi phí khiến lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng 40.7% là dấu hiệu của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

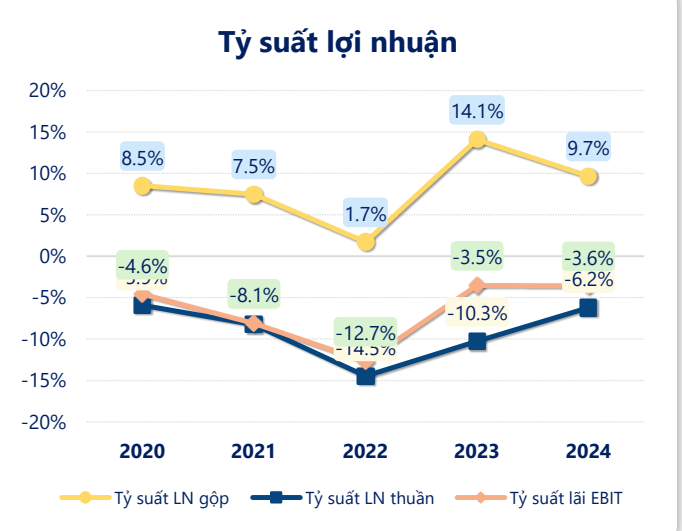


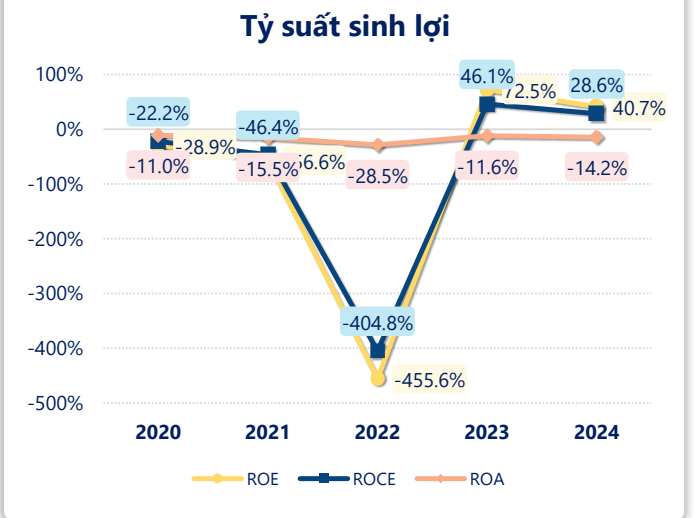


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **DAC** năm **2024 tăng lên 1.38** tỷ so với năm trước, nhưng vẫn lỗ 2.37 tỷ đồng. Khoản lỗ lớn nhất từ hoạt động kinh doanh trong 5 năm trở lại đây ghi nhận vào năm **2022** là 6.44 tỷ đồng. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

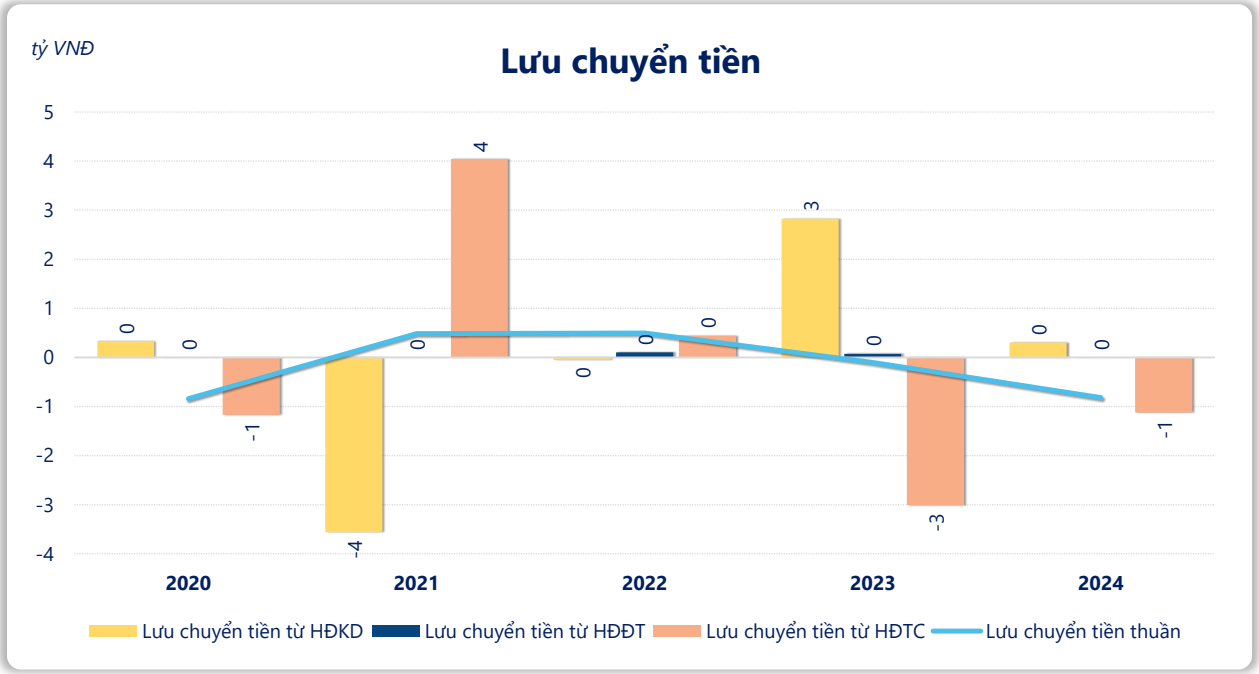
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **0.58** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **5.49** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.11** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của DAC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **40.7%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**46.7**	**36.5**	**44.5**	**36.5**	**38.2**
Giá vốn hàng bán	42.7	33.8	43.8	31.3	34.5
Lợi nhuận gộp	**3.98**	**2.73**	**0.76**	**5.14**	**3.69**
Doanh thu HĐTC	0.11	0.29	0.24	0.00	0.00
Chi phí TC	0.61	0.65	0.71	0.74	0.58
Chi phí lãi vay	**0.61**	**0.65**	**0.71**	**0.74**	**0.58**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	1.60	1.21	1.46	1.18	1.12
Chi phí QLDN	4.63	4.18	5.28	6.97	4.37
LN thuần từ HĐKD	**-2.77**	**-3.02**	**-6.44**	**-3.75**	**-2.37**
Lợi nhuận khác	0.01	-0.59	0.08	1.72	0.42
LN trước thuế	**-2.76**	**-3.61**	**-6.36**	**-2.03**	**-1.95**
Lợi nhuận sau thuế	**-2.76**	**-3.61**	**-6.36**	**-2.03**	**-1.95**
LNST của CĐ cty mẹ	**-2.76**	**-3.61**	**-6.36**	**-2.03**	**-1.95**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của DAC bằng **-0.82** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (-0.10 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **0.30** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.00** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-1.12** tỷ đồng.